|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024 – 2025** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6**  **Ngày kiểm tra: 29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

a. Phần Lịch sử:

*\* Vì sao phải học Lịch sử*

- Lịch sử và cuộc sống.

- Dựa vào đâu để biết và phục dựng lịch sử.

- Thời gian trong Lịch sử.

*\* Xã hội nguyên thủy*

- Nguồn gốc loài người.

- Xã hội nguyên thủy.

b. Phần Địa lí:

- Hệ thống kinh, vĩ tuyến. Tọa độ địa lí.

- Bản đồ. Phương hướng trên bản đồ.

- Tỉ lệ bản đồ.

- Kí hiệu và bảng chú giải trên bản đồ.

**2. Năng lực:**

\* Năng lực chuyên biệt:

- Lịch sử:

+ Tái hiện trình bày lại các sự kiện và quá trình lịch sử, giải thích nguyên nhân, ý nghĩa của các sự kiện lịch sử.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng lịch sử vào thực tiễn cuộc sống.

- Địa lí:

+ Nhận thức sử dụng và khai thác bản đồ, sử dụng số liệu thống kê, khai thác và sử dụng hình vẽ, tranh ảnh.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng địa lí đã học để giải quyết vấn đề trong thực tiễn cuộc sống.

\* Năng lực chung: Năng lực tự học, giải quyết vấn đề và tính toán.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, cố gắng, nỗ lực trong học tập và hoàn thành bài kiểm tra.

- Trung thực trong khi làm bài.

**II*.* KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ** *(đính kèm trang sau)*

**III*.* BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA** *(đính kèm trang sau)*

**IV. ĐỀ KIỂM TRA** *(đính kèm trang sau)*

**V*.* ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM***(đính kèm trang sau)*

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | **Tổng số câu** | | **% Tổng điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **PHÂN MÔN LỊCH SỬ** | | | | | | | | | | |
| **TẠI SAO CẦN HỌC LỊCH SỬ** | Lịch sử là gì? | 2 |  |  |  |  |  | 2 |  | **5%** |
| Dựa vào đâu để dựng lại Lịch sử |  |  | 2 |  |  |  | 2 |  | **5%** |
| Thời gian trong lịch sử | 2 |  |  |  |  | 1 | 2 | 1 | **20%** |
| **THỜI NGUYÊN THỦY** | Nguồn gốc loài người | 2 |  |  | 1 |  |  | 2 | 1 | **15%** |
| Xã hội nguyên thủy | 2 |  |  |  |  |  | 2 |  | **5%** |
|  | ***Số câu*** | 8 |  | 2 | 1 |  | 1 | 10 | 2 |  |
|  | ***Điểm số*** | 2 | | 1,5 | | 1,5 | | 5 | | **50%** |
| **PHÂN MÔN ĐỊA LÍ** | | | | | | | | | | |
| **BÀI MỞ ĐẦU** | Tại sao phải học Địa lí? | 2 |  | 2 |  |  |  | 4 |  | **10%** |
| **BẢN ĐỒ: PHƯƠNG TIỆN THỂ HIỆN BỀ MẶT TRÁI ĐẤT** | - Hệ thống kinh vĩ tuyến. Toạ độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ  - Các yếu tố cơ bản của bản đồ  - Các loại bản đồ thông dụng | 6 |  |  | 1 |  | 1 | 6 | 2 | **40%** |
| ***Số câu*** | | 8 |  | 2 | 1 |  | 1 | 10 | 2 |  |
| ***Điểm số*** | | 2 | | 1,5 | | 1,5 | | 5 | | **50%** |
| **Tổng hợp chung Lịch sử - Địa lí** | | **40%** | | **30%** | | **30%** | |  | | **100%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 6**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHÂN MÔN LỊCH SỬ** | | | | | | |
| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu hỏi** | | **Vị trí câu hỏi** | |
| **TN**  **(số câu)** | **TL**  **(số câu)** | **TN** | **TL** |
| **CHƯƠNG 1. TẠI SAO CẦN HỌC LỊCH SỬ** | | | | | | |
| 1. Lịch sử là gì? | **Nhận biết** | - Nêu được khái niệm lịch sử  - Nêu được khái niệm môn Lịch sử | 2 |  | C1,2 |  |
| 2. Dựa vào đâu để dựng lại Lịch sử | **Thông hiểu** | - Phân biệt được các nguồn sử liệu cơ bản, ý nghĩa và giá trị của các nguồn sử liệu (tư liệu gốc, truyền miệng, hiện vật, chữ viết,…).  - Trình bày được ý nghĩa và giá trị của các nguồn sử liệu | 2 |  | C3,4 |  |
| 3. Thời gian trong lịch sử | **Nhận biết** | - Nêu được một số khái niệm thời gian trong lịch sử: thập kỉ, thế kỉ, thiên niên kỉ, trước Công nguyên, sau Công nguyên, âm lịch, dương lịch,… | 2 |  | C5,6 |  |
| **Vận dụng** | - Tính được thời gian trong Lịch sử (thập kỉ, thế kỉ, thiên niên kỉ, trước công nguyên, sau công nguyên, âm lịch, dương lịch...) |  | 1 |  | C2 |
| **CHƯƠNG 2. THỜI NGUYÊN THỦY** | | | | | | |
| 4. Nguồn gốc loài người | **Nhận biết** | - Kể được tên được những địa điểm tìm thấy dấu tích của người tối cổ trên đất nước Việt Nam. | 2 |  | C7,8 |  |
|  | **Thông hiểu** | Giới thiệu được sơ lược quá trình tiến hoá từ vượn người thành người trên Trái Đất. |  | 1 |  | C1 |
| 5. Xã hội nguyên thủy | **Nhận biết** | - Trình bày được những nét chính về đời sống của người thời nguyên thuỷ (vật chất, tinh thần, tổ chức xã hội,...) trên Trái đất  - Nêu được đôi nét về đời sống của người nguyên thuỷ trên đất nước Việt Nam | 2 |  | C9,10 |  |
| **Tổng số câu**  **Tổng điểm**  **Tỉ lệ %** | | | **10**  **2,5**  **25%** | **2**  **2,5**  **25%** |  |  |
| **PHÂN MÔN ĐỊA LÍ** | | | | | | |
| **Bài mở đầu** | | | | | | |
| Tại sao phải học địa lí? | **Nhận biết** | - **Nhận biết**  Nêu được vai trò của Địa lí trong cuộc sống. | 2 |  | C11,12 |  |
| **Thông hiểu** | - Hiểu được tầm quan trọng của việc nắm các khái niệm cơ bản, các kĩ năng địa lí trong học tập và trong sinh hoạt. | 2 |  | C13,14 |  |
| **Chương 1. Bản đồ. Phương tiện thể hiện thể hiện bề mặt Trái Đất** | | | | | | |
| 1. Hệ thống kinh vĩ tuyến. Toạ độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ  2. Các yếu tố cơ bản của bản đồ.  3. Các loại bản đồ thông dụng  4. Lược đồ trí nhớ | **Nhận biết** | - Xác định được trên bản đồ và trên quả Địa Cầu: kinh tuyến gốc, xích đạo, các bán cầu.  - Đọc được các kí hiệu bản đồ và chú giải bản đồ hành chính, bản đồ địa hình.  - Xác định được phương hướng, tọa độ địa lí của 1 điểm trên bản đồ. | 6 |  | C15,16,  17,18  19,20 |  |
| **Thông hiểu** | - Trình bày đặc điểm của hệ thống kinh tuyến, vĩ tuyến trên quả Địa cầu |  | 1 |  | C3 |
| **Vận dụng** | - Tính khoảng cách thực tế giữa hai địa điểm trên bản đồ theo tỉ lệ bản đồ.  - Biết tìm đường đi trên bản đồ.  - Vẽ được lược đồ trí nhớ thể hiện các đối tượng địa lí thân quen đối với cá nhân học sinh. |  | 1 |  | C4 |
| **Tổng số câu**  **Tổng điểm**  **Tỉ lệ %** | | | **10**  **2,5**  **25%** | **2**  **2,5**  **25%** |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024-2025**  **Mã đề: LS&ĐL6-GKI-101** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6**  **Ngày kiểm tra: 29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:**

**Câu 1**. Môn học nào có nhiệm vụ tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển của xã hội loài người từ khi con người xuất hiện trên Trái Đất cho đến ngày nay?

A. Ngữ văn. B. Khoa học tự nhiên. C. Địa lý. D. Lịch sử.

**Câu 2.** Tác giả của câu nói nổi tiếng “Lịch Sử là thầy dạy của cuộc sống” là ai?

A. Đê-mô-crit. B. Hê-ra-crit. C. Xanh-xi-mông. D. Xi-xê-rông.

**Câu 3.** Truyền thuyết “Sơn Tinh - Thủy Tinh” cho biết điều gì về lịch sử của dân tộc ta?

A. Nguồn gốc dân tộc Việt Nam. B. Truyền thống chống giặc ngoại xâm.

C. Truyền thống làm thủy lợi, chống thiên tai. D. Truyền thống nhân đạo, trọng chính nghĩa.

**Câu 4**. Những tấm bia ghi tên người đỗ Tiến sĩ thời xưa ở Văn Miếu (Hà Nội) thuộc loại tư liệu lịch sử nào?

A. Tư liệu chữ viết, truyền miệng. B. Tư liệu truyền miệng.

C. Tư liệu hiện vật. D. Cả tư liệu hiện vật và chữ viết.

**Câu 5.** Âm lịch là loại lịch được tính theo chu kì chuyển động nào?

A. Mặt Trời quanh Trái Đất. B. Trái Đất quanh Mặt Trời.

C. Mặt Trăng quanh Trái Đất. D. Mặt Trăng quanh Mặt Trời.

**Câu 6.**Theo Công lịch, 100 năm được gọi là một

A. thế kỉ.  B. thập kỉ. C. kỉ nguyên. D. thiên niên kỉ.

**Câu 7.** Tại hang Thẩm Khuyên (Lạng Sơn, Việt Nam), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích nào của Người tối cổ?

A. Công cụ và vũ khí bằng sắt. B. Răng hóa thạch.

C. Bộ xương hóa thạch. D. Công cụ và vũ khí bằng đồng.

**Câu 8.** Tại di chỉ Núi Đọ (Thanh Hóa, Việt Nam), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích nào của Người tối cổ?

A. Công cụ và vũ khí bằng sắt. B. Răng hóa thạch.

C. Bộ xương hóa thạch. D. Công cụ lao động bằng đá. **Câu 9.** Nội dung nào dưới đây **không đúng**khi mô tả về bầy người nguyên thủy?

A. Sống thành từng bầy khoảng vài chục người. B. Có người đứng đầu mỗi bầy người.

C. Nhiều bầy người sống cạnh nhau tạo thành bộ lạc. D. Có sự phân công lao động giữa nam và nữ.

**Câu 10.** Nội dung nào sau đâyđúngkhi mô tả về đời sống tinh thần của người nguyên thủy ở Việt Nam?

A. Làm đồ trang sức từ đất nung, đá, vỏ ốc biển.

B. Dùng tre, gỗ, xương… để làm mũi tên, mũi lao.

C. Mài đá để tạo ra nhiều loại công cụ khác nhau, như: rìu, bôn…

D. Sống trong các hang động, mái đá hoặc các túp lều bằng cỏ khô.

**Câu 11.**Thiết bị học địa lí nào sau đây thuộc thiết bị điện tử?

A. Bản đồ. B. Biểu đồ. C. Tranh, ảnh. D. GPS.

**Câu 12.**Khi học tập ngoài thực địa, chúng ta cần chuẩn bị những vật dụng cần thiết nào sau đây?

A. Biểu đồ, sơ đồ, sách, vở, bút và kĩ năng thực địa.

B. Thiết bị xác định hướng, bản đồ, sổ ghi chép, bút.

C. Bảng số liệu, biểu đồ, sơ đồ, sổ ghi chép và bút.

D. Bản đồ trực tuyến, biểu đồ, bút, vở ghi chép, sách.

**Câu 13.**Ưu điểm lớn nhất của bản đồ địa lí là cho người sử dụng thấy được đặc điểm nào sau đây?

A. Các hoạt động sản xuất nông nghiệp của con người.

B. Tình hình phân bố dân cư và các dịch vụ của con người.

C. Các dạng địa hình, sông ngòi, khí hậu, đất và sinh vật.

D. Sự phân bố cụ thể các đối tượng địa lí trong không gian.

**Câu 14.**Ý nào sau đây **không** đúng khi nói về Biển Chết?

A. Biển Chết thực chất là một dòng sông.

B. Biển Chết là một trong những hồ lạnh nhất thế giới.

C. Biển Chết giáp biên giới Jordan và Israel ở tây nam châu Á.

D. Các động thực vật hầu như không thể sinh tồn ở Biển Chết.

**Câu 15.** Các đường nối liền hai điểm cực Bắc và cực Nam trên bề mặt quả Địa Cầu là những đường gì?

A. Kinh tuyến. B. Kinh tuyến gốc. C. Vĩ tuyến. D. Vĩ tuyến gốc.

**Câu 16.** Kinh độ của một điểm là gì?

A. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới cực Bắc.

B. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới cực Nam.

C. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới kinh tuyến gốc.

D. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới vĩ tuyến gốc.

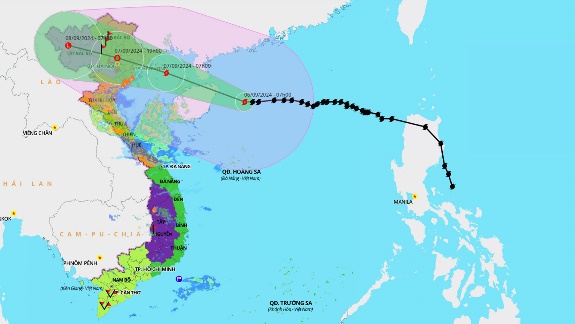
**Câu 17.** Một điểm C nằm trên kinh tuyến 120⁰ thuộc nửa cầu đông và vĩ tuyến 10⁰ ở phía trên đường xích đạo. Tọa độ địa lí của điểm C là bao nhiêu?

A. (120⁰T; 10⁰B). B. (10⁰B; 120⁰Đ). C. (120⁰Đ; 10⁰N). D. (10⁰N; 120⁰Đ).

**Câu 18.** Cảng biển  thuộc loại kí hiệu nào?

A. Đường. B. Điểm. C. Hình học. D. Diện tích.

**Câu 19.** Cho bản đồ hướng di chuyển của cơn bão Yagi đổ bộ vào nước ta ngày 7/9/2024.



Hãy cho biết bão Yagi di chuyển vào nước ta theo hướng nào?

A. Tây. B. Đông. C. Bắc. D. Nam.

**Câu 20.** Trong các kích thước của bản đồ hành chính Việt Nam dưới đây, bản đồ nào có tỉ lệ lớn nhất?

A. 35,5 cm x 49 cm. B. 28 cm x 35 cm. C. 15,5 cm x 20 cm. D. 84 cm x 116cm.

**II.Tự luận: (5 điểm)**

**Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.**

**Câu 1 (1,0 điểm)**: Em hãy giới thiệu sơ lược quá trình tiến hoá từ vượn người thành người trên Trái Đất.

**Câu 2 (1,5 điểm):** Các sự kiện dưới đây xảy ra cách năm hiện tại bao nhiêu năm?

- Thục Phán lập ra nước Âu Lạc vào năm 208 TCN.

- Năm 1010, vua Lý Công Uẩn dời đô từ Hoa Lư về Đại La và đổi tên là Thăng Long.

- Năm 1428, Lê Lợi lên ngôi hoàng đế, thành lập nhà Lê sơ.

**Câu 3 (1,0 điểm):** Trình bày khái niệm và độ dài của hệ thống kinh tuyến, vĩ tuyến trên quả Địa Cầu.

**Câu 4 (1,5 điểm):** Trên bản đồ hành chính Việt Nam có tỉ lệ 1: 6.000.000, khoảng cách giữa Thủ đô Hà Nội tới thành phố Vinh (tỉnh Nghệ An) là 5 cm, vậy trên thực tế thành phố đó cách thủ đô Hà Nội bao nhiêu ki-lô-mét?

**--------------------Hết-----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024-2025**  **Mã đề: LS&ĐL6-GKI-102** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6**  **Ngày kiểm tra: 29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:**

**Câu 1.** Tại di chỉ Núi Đọ (Thanh Hóa, Việt Nam), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích nào của Người tối cổ?

A. Công cụ và vũ khí bằng sắt. B. Răng hóa thạch.

C. Bộ xương hóa thạch. D. Công cụ lao động bằng đá. **Câu 2.** Nội dung nào dưới đây ***không* đúng**khi mô tả về bầy người nguyên thủy?

A. Sống thành từng bầy khoảng vài chục người. B. Có người đứng đầu mỗi bầy người.

C. Nhiều bầy người sống cạnh nhau tạo thành bộ lạc. D. Có sự phân công lao động giữa nam và nữ.

**Câu 3.** Nội dung nào sau đâyđúngkhi mô tả về đời sống tinh thần của người nguyên thủy ở Việt Nam?

A. Làm đồ trang sức từ đất nung, đá, vỏ ốc biển.

B. Dùng tre, gỗ, xương… để làm mũi tên, mũi lao.

C. Mài đá để tạo ra nhiều loại công cụ khác nhau, như: rìu, bôn…

D. Sống trong các hang động, mái đá hoặc các túp lều bằng cỏ khô.

**Câu 4.**Thiết bị học địa lí nào sau đây thuộc thiết bị điện tử?

A. Bản đồ. B. Biểu đồ. C. Tranh, ảnh. D. GPS.

**Câu 5.**Khi học tập ngoài thực địa, chúng ta cần chuẩn bị những vật dụng cần thiết nào sau đây?

A. Biểu đồ, sơ đồ, sách, vở, bút và kĩ năng thực địa.

B. Thiết bị xác định hướng, bản đồ, sổ ghi chép, bút.

C. Bảng số liệu, biểu đồ, sơ đồ, sổ ghi chép và bút.

D. Bản đồ trực tuyến, biểu đồ, bút, vở ghi chép, sách.

**Câu 6.**Ưu điểm lớn nhất của bản đồ địa lí là cho người sử dụng thấy được đặc điểm nào sau đây?

A. Các hoạt động sản xuất nông nghiệp của con người.

B. Tình hình phân bố dân cư và các dịch vụ của con người.

C. Các dạng địa hình, sông ngòi, khí hậu, đất và sinh vật.

D. Sự phân bố cụ thể các đối tượng địa lí trong không gian.

**Câu 7**. Môn học nào có nhiệm vụ tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển của xã hội loài người từ khi con người xuất hiện trên Trái Đất cho đến ngày nay?

A. Ngữ văn. B. Khoa học tự nhiên. C. Địa lý. D. Lịch sử.

**Câu 8.** Tác giả của câu nói nổi tiếng “Lịch Sử là thầy dạy của cuộc sống” là ai?

A. Đê-mô-crit. B. Hê-ra-crit. C. Xanh-xi-mông. D. Xi-xê-rông.

**Câu 9.** Truyền thuyết “Sơn Tinh - Thủy Tinh” cho biết điều gì về lịch sử của dân tộc ta?

A. Nguồn gốc dân tộc Việt Nam. B. Truyền thống chống giặc ngoại xâm.

C. Truyền thống làm thủy lợi, chống thiên tai. D. Truyền thống nhân đạo, trọng chính nghĩa.

**Câu 10**. Những tấm bia ghi tên người đỗ Tiến sĩ thời xưa ở Văn Miếu (Hà Nội) thuộc loại tư liệu lịch sử nào?

A. Tư liệu chữ viết, truyền miệng. B. Tư liệu truyền miệng.

C. Tư liệu hiện vật. D. Cả tư liệu hiện vật và chữ viết.

**Câu 11.** Âm lịch là loại lịch được tính theo chu kì chuyển động nào?

A. Mặt Trời quanh Trái Đất. B. Trái Đất quanh Mặt Trời.

C. Mặt Trăng quanh Trái Đất. D. Mặt Trăng quanh Mặt Trời.

**Câu 12.**Theo Công lịch, 100 năm được gọi là một

A. thế kỉ.  B. thập kỉ. C. kỉ nguyên. D. thiên niên kỉ.

**Câu 13.** Tại hang Thẩm Khuyên (Lạng Sơn, Việt Nam), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích nào của Người tối cổ?

A. Công cụ và vũ khí bằng sắt. B. Răng hóa thạch.

C. Bộ xương hóa thạch. D. Công cụ và vũ khí bằng đồng.

**Câu 14.**Ý nào sau đây **không** đúng khi nói về Biển Chết?

A. Biển Chết thực chất là một dòng sông.

B. Biển Chết là một trong những hồ lạnh nhất thế giới.

C. Biển Chết giáp biên giới Jordan và Israel ở tây nam châu Á.

D. Các động thực vật hầu như không thể sinh tồn ở Biển Chết.

**Câu 15.** Các đường nối liền hai điểm cực Bắc và cực Nam trên bề mặt quả Địa Cầu là những đường gì?

A. Kinh tuyến. B. Kinh tuyến gốc. C. Vĩ tuyến. D. Vĩ tuyến gốc.

**Câu 16.** Kinh độ của một điểm là gì?

A. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới cực Bắc.

B. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới cực Nam.

C. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới kinh tuyến gốc.

D. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới vĩ tuyến gốc.

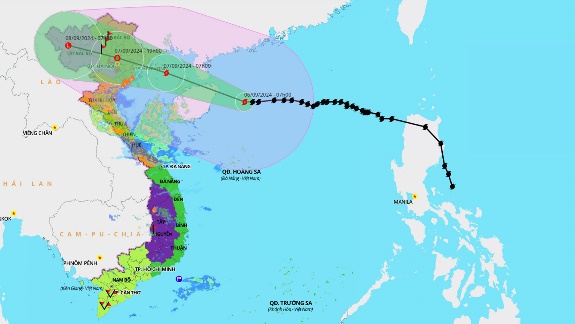
**Câu 17.** Một điểm C nằm trên kinh tuyến 120⁰ thuộc nửa cầu đông và vĩ tuyến 10⁰ ở phía trên đường xích đạo. Tọa độ địa lí của điểm C là bao nhiêu?

A. (120⁰T; 10⁰B). B. (10⁰B; 120⁰Đ). C. (120⁰Đ; 10⁰N). D. (10⁰N; 120⁰Đ).

**Câu 18.** Cảng biển  thuộc loại kí hiệu nào?

A. Đường. B. Điểm. C. Hình học. D. Diện tích.

**Câu 19.** Cho bản đồ hướng di chuyển của cơn bão Yagi đổ bộ vào nước ta ngày 7/9/2024.



Hãy cho biết bão Yagi di chuyển vào nước ta theo hướng nào?

A. Tây. B. Đông. C. Bắc. D. Nam.

**Câu 20.** Trong các kích thước của bản đồ hành chính Việt Nam dưới đây, bản đồ nào có tỉ lệ lớn nhất?

A. 35,5 cm x 49 cm. B. 28 cm x 35 cm. C. 15,5 cm x 20 cm. D. 84 cm x 116cm.

**II.Tự luận: (5 điểm)**

**Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.**

**Câu 1(1,0 điểm)**: Em hãy giới thiệu sơ lược quá trình tiến hoá từ vượn người thành người trên Trái Đất.

**Câu 2 (1,5 điểm):** Các sự kiện dưới đây xảy ra cách năm hiện tại bao nhiêu năm?

- Thục Phán lập ra nước Âu Lạc vào năm 208 TCN.

- Năm 1010, vua Lý Công Uẩn dời đô từ Hoa Lư về Đại La và đổi tên là Thăng Long.

- Năm 1428, Lê Lợi lên ngôi hoàng đế, thành lập nhà Lê sơ.

**Câu 3 (1,0 điểm):** Trình bày khái niệm và độ dài của hệ thống kinh tuyến, vĩ tuyến trên quả Địa Cầu.

**Câu 4 (1,5 điểm):** Trên bản đồ hành chính Việt Nam có tỉ lệ 1: 6.000.000, khoảng cách giữa Thủ đô Hà Nội tới thành phố Vinh (tỉnh Nghệ An) là 5 cm, vậy trên thực tế thành phố đó cách thủ đô Hà Nội bao nhiêu ki-lô-mét?

**--------------------Hết-----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024-2025**  **Mã đề: LS&ĐL6-GKI-103** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6**  **Ngày kiểm tra: 29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:**

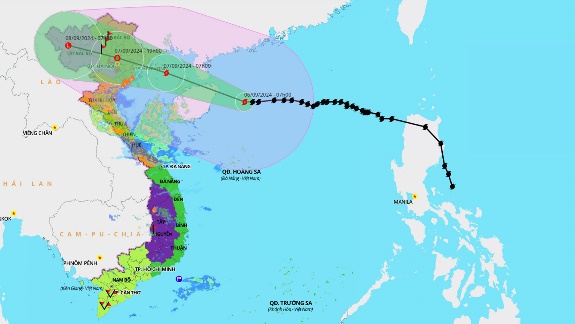
**Câu 1.** Một điểm C nằm trên kinh tuyến 120⁰ thuộc nửa cầu đông và vĩ tuyến 10⁰ ở phía trên đường xích đạo. Tọa độ địa lí của điểm C là bao nhiêu?

A. (120⁰T; 10⁰B). B. (10⁰B; 120⁰Đ). C. (120⁰Đ; 10⁰N). D. (10⁰N; 120⁰Đ).

**Câu 2.** Cảng biển  thuộc loại kí hiệu nào?

A. Đường. B. Điểm. C. Hình học. D. Diện tích.

**Câu 3.** Cho bản đồ hướng di chuyển của cơn bão Yagi đổ bộ vào nước ta ngày 7/9/2024.



Hãy cho biết bão Yagi di chuyển vào nước ta theo hướng nào?

A. Tây. B. Đông. C. Bắc. D. Nam.

**Câu 4.** Trong các kích thước của bản đồ hành chính Việt Nam dưới đây, bản đồ nào có tỉ lệ lớn nhất?

A. 35,5 cm x 49 cm. B. 28 cm x 35 cm. C. 15,5 cm x 20 cm. D. 84 cm x 116cm.

**Câu 5**. Môn học nào có nhiệm vụ tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển của xã hội loài người từ khi con người xuất hiện trên Trái Đất cho đến ngày nay?

A. Ngữ văn. B. Khoa học tự nhiên. C. Địa lý. D. Lịch sử.

**Câu 6.** Tác giả của câu nói nổi tiếng “Lịch Sử là thầy dạy của cuộc sống” là ai?

A. Đê-mô-crit. B. Hê-ra-crit. C. Xanh-xi-mông. D. Xi-xê-rông.

**Câu 7.** Truyền thuyết “Sơn Tinh - Thủy Tinh” cho biết điều gì về lịch sử của dân tộc ta?

A. Nguồn gốc dân tộc Việt Nam. B. Truyền thống chống giặc ngoại xâm.

C. Truyền thống làm thủy lợi, chống thiên tai. D. Truyền thống nhân đạo, trọng chính nghĩa.

**Câu 8**. Những tấm bia ghi tên người đỗ Tiến sĩ thời xưa ở Văn Miếu (Hà Nội) thuộc loại tư liệu lịch sử nào?

A. Tư liệu chữ viết, truyền miệng. B. Tư liệu truyền miệng.

C. Tư liệu hiện vật. D. Cả tư liệu hiện vật và chữ viết.

**Câu 9.** Âm lịch là loại lịch được tính theo chu kì chuyển động nào?

A. Mặt Trời quanh Trái Đất. B. Trái Đất quanh Mặt Trời.

C. Mặt Trăng quanh Trái Đất. D. Mặt Trăng quanh Mặt Trời.

**Câu 10.**Theo Công lịch, 100 năm được gọi là một

A. thế kỉ.  B. thập kỉ. C. kỉ nguyên. D. thiên niên kỉ.

**Câu 11.** Tại hang Thẩm Khuyên (Lạng Sơn, Việt Nam), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích nào của Người tối cổ?

A. Công cụ và vũ khí bằng sắt. B. Răng hóa thạch.

C. Bộ xương hóa thạch. D. Công cụ và vũ khí bằng đồng.

**Câu 12.** Tại di chỉ Núi Đọ (Thanh Hóa, Việt Nam), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích nào của Người tối cổ?

A. Công cụ và vũ khí bằng sắt. B. Răng hóa thạch.

C. Bộ xương hóa thạch. D. Công cụ lao động bằng đá. **Câu 13.** Nội dung nào dưới đây ***không* đúng**khi mô tả về bầy người nguyên thủy?

A. Sống thành từng bầy khoảng vài chục người. B. Có người đứng đầu mỗi bầy người.

C. Nhiều bầy người sống cạnh nhau tạo thành bộ lạc. D. Có sự phân công lao động giữa nam và nữ.

**Câu 14.** Nội dung nào sau đâyđúngkhi mô tả về đời sống tinh thần của người nguyên thủy ở Việt Nam?

A. Làm đồ trang sức từ đất nung, đá, vỏ ốc biển.

B. Dùng tre, gỗ, xương… để làm mũi tên, mũi lao.

C. Mài đá để tạo ra nhiều loại công cụ khác nhau, như: rìu, bôn…

D. Sống trong các hang động, mái đá hoặc các túp lều bằng cỏ khô.

**Câu 15.**Thiết bị học địa lí nào sau đây thuộc thiết bị điện tử?

A. Bản đồ. B. Biểu đồ. C. Tranh, ảnh. D. GPS.

**Câu 16.**Khi học tập ngoài thực địa, chúng ta cần chuẩn bị những vật dụng cần thiết nào sau đây?

A. Biểu đồ, sơ đồ, sách, vở, bút và kĩ năng thực địa.

B. Thiết bị xác định hướng, bản đồ, sổ ghi chép, bút.

C. Bảng số liệu, biểu đồ, sơ đồ, sổ ghi chép và bút.

D. Bản đồ trực tuyến, biểu đồ, bút, vở ghi chép, sách.

**Câu 17.**Ưu điểm lớn nhất của bản đồ địa lí là cho người sử dụng thấy được đặc điểm nào sau đây?

A. Các hoạt động sản xuất nông nghiệp của con người.

B. Tình hình phân bố dân cư và các dịch vụ của con người.

C. Các dạng địa hình, sông ngòi, khí hậu, đất và sinh vật.

D. Sự phân bố cụ thể các đối tượng địa lí trong không gian.

**Câu 18.**Ý nào sau đây **không** đúng khi nói về Biển Chết?

A. Biển Chết thực chất là một dòng sông.

B. Biển Chết là một trong những hồ lạnh nhất thế giới.

C. Biển Chết giáp biên giới Jordan và Israel ở tây nam châu Á.

D. Các động thực vật hầu như không thể sinh tồn ở Biển Chết.

**Câu 19.** Các đường nối liền hai điểm cực Bắc và cực Nam trên bề mặt quả Địa Cầu là những đường gì?

A. Kinh tuyến. B. Kinh tuyến gốc. C. Vĩ tuyến. D. Vĩ tuyến gốc.

**Câu 20.** Kinh độ của một điểm là gì?

A. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới cực Bắc.

B. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới cực Nam.

C. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới kinh tuyến gốc.

D. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới vĩ tuyến gốc.

**II.Tự luận: (5 điểm)**

**Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.**

**Câu 1(1,0 điểm)**: Em hãy giới thiệu sơ lược quá trình tiến hoá từ vượn người thành người trên Trái Đất.

**Câu 2 (1,5 điểm):** Các sự kiện dưới đây xảy ra cách năm hiện tại bao nhiêu năm?

- Thục Phán lập ra nước Âu Lạc vào năm 208 TCN.

- Năm 1010, vua Lý Công Uẩn dời đô từ Hoa Lư về Đại La và đổi tên là Thăng Long.

- Năm 1428, Lê Lợi lên ngôi hoàng đế, thành lập nhà Lê sơ.

**Câu 3 (1,0 điểm):** Trình bày khái niệm và độ dài của hệ thống kinh tuyến, vĩ tuyến trên quả Địa Cầu.

**Câu 4 (1,5 điểm):** Trên bản đồ hành chính Việt Nam có tỉ lệ 1: 6.000.000, khoảng cách giữa Thủ đô Hà Nội tới thành phố Vinh (tỉnh Nghệ An) là 5 cm, vậy trên thực tế thành phố đó cách thủ đô Hà Nội bao nhiêu ki-lô-mét?

**--------------------Hết-----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024-2025**  **Mã đề: LS&ĐL6-GKI-104** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6**  **Ngày kiểm tra: 29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:**

**Câu 1**. Môn học nào có nhiệm vụ tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển của xã hội loài người từ khi con người xuất hiện trên Trái Đất cho đến ngày nay?

A. Ngữ văn. B. Khoa học tự nhiên. C. Địa lý. D. Lịch sử.

**Câu 2.** Tác giả của câu nói nổi tiếng “Lịch Sử là thầy dạy của cuộc sống” là ai?

A. Đê-mô-crit. B. Hê-ra-crit. C. Xanh-xi-mông. D. Xi-xê-rông.

**Câu 3.** Truyền thuyết “Sơn Tinh - Thủy Tinh” cho biết điều gì về lịch sử của dân tộc ta?

A. Nguồn gốc dân tộc Việt Nam. B. Truyền thống chống giặc ngoại xâm.

C. Truyền thống làm thủy lợi, chống thiên tai. D. Truyền thống nhân đạo, trọng chính nghĩa.

**Câu 4**. Những tấm bia ghi tên người đỗ Tiến sĩ thời xưa ở Văn Miếu (Hà Nội) thuộc loại tư liệu lịch sử nào?

A. Tư liệu chữ viết, truyền miệng. B. Tư liệu truyền miệng.

C. Tư liệu hiện vật. D. Cả tư liệu hiện vật và chữ viết.

**Câu 5.** Âm lịch là loại lịch được tính theo chu kì chuyển động nào?

A. Mặt Trời quanh Trái Đất. B. Trái Đất quanh Mặt Trời.

C. Mặt Trăng quanh Trái Đất. D. Mặt Trăng quanh Mặt Trời.

**Câu 6.**Theo Công lịch, 100 năm được gọi là một

A. thế kỉ.  B. thập kỉ. C. kỉ nguyên. D. thiên niên kỉ.

**Câu 7.**Ưu điểm lớn nhất của bản đồ địa lí là cho người sử dụng thấy được đặc điểm nào sau đây?

A. Các hoạt động sản xuất nông nghiệp của con người.

B. Tình hình phân bố dân cư và các dịch vụ của con người.

C. Các dạng địa hình, sông ngòi, khí hậu, đất và sinh vật.

D. Sự phân bố cụ thể các đối tượng địa lí trong không gian.

**Câu 8.**Ý nào sau đây **không** đúng khi nói về Biển Chết?

A. Biển Chết thực chất là một dòng sông.

B. Biển Chết là một trong những hồ lạnh nhất thế giới.

C. Biển Chết giáp biên giới Jordan và Israel ở tây nam châu Á.

D. Các động thực vật hầu như không thể sinh tồn ở Biển Chết.

**Câu 9.** Các đường nối liền hai điểm cực Bắc và cực Nam trên bề mặt quả Địa Cầu là những đường gì?

A. Kinh tuyến. B. Kinh tuyến gốc. C. Vĩ tuyến. D. Vĩ tuyến gốc.

**Câu 10.** Kinh độ của một điểm là gì?

A. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới cực Bắc.

B. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới cực Nam.

C. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới kinh tuyến gốc.

D. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới vĩ tuyến gốc.

**Câu 11.** Một điểm C nằm trên kinh tuyến 120⁰ thuộc nửa cầu đông và vĩ tuyến 10⁰ ở phía trên đường xích đạo. Tọa độ địa lí của điểm C là bao nhiêu?

A. (120⁰T; 10⁰B). B. (10⁰B; 120⁰Đ). C. (120⁰Đ; 10⁰N). D. (10⁰N; 120⁰Đ).

**Câu 12.** Cảng biển  thuộc loại kí hiệu nào?

A. Đường. B. Điểm. C. Hình học. D. Diện tích.

**Câu 13.** Nội dung nào sau đâyđúngkhi mô tả về đời sống tinh thần của người nguyên thủy ở Việt Nam?

A. Làm đồ trang sức từ đất nung, đá, vỏ ốc biển.

B. Dùng tre, gỗ, xương… để làm mũi tên, mũi lao.

C. Mài đá để tạo ra nhiều loại công cụ khác nhau, như: rìu, bôn…

D. Sống trong các hang động, mái đá hoặc các túp lều bằng cỏ khô.

**Câu 14.** Tại hang Thẩm Khuyên (Lạng Sơn, Việt Nam), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích nào của Người tối cổ?

A. Công cụ và vũ khí bằng sắt. B. Răng hóa thạch.

C. Bộ xương hóa thạch. D. Công cụ và vũ khí bằng đồng.

**Câu 15.** Tại di chỉ Núi Đọ (Thanh Hóa, Việt Nam), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích nào của Người tối cổ?

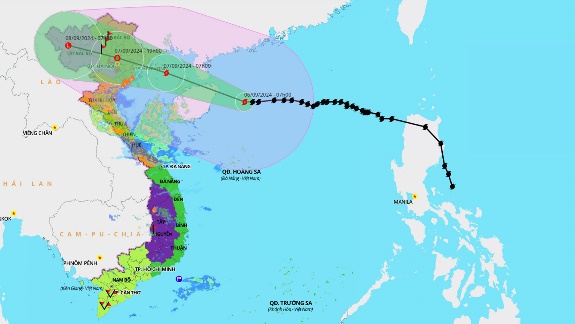
A. Công cụ và vũ khí bằng sắt. B. Răng hóa thạch.

C. Bộ xương hóa thạch. D. Công cụ lao động bằng đá. **Câu 16.** Nội dung nào dưới đây ***không* đúng**khi mô tả về bầy người nguyên thủy?

A. Sống thành từng bầy khoảng vài chục người. B. Có người đứng đầu mỗi bầy người.

C. Nhiều bầy người sống cạnh nhau tạo thành bộ lạc. D. Có sự phân công lao động giữa nam và nữ.

**Câu 17.** Cho bản đồ hướng di chuyển của cơn bão Yagi đổ bộ vào nước ta ngày 7/9/2024.



Hãy cho biết bão Yagi di chuyển vào nước ta theo hướng nào?

A. Tây. B. Đông. C. Bắc. D. Nam.

**Câu 18.**Thiết bị học địa lí nào sau đây thuộc thiết bị điện tử?

A. Bản đồ. B. Biểu đồ. C. Tranh, ảnh. D. GPS.

**Câu 19.**Khi học tập ngoài thực địa, chúng ta cần chuẩn bị những vật dụng cần thiết nào sau đây?

A. Biểu đồ, sơ đồ, sách, vở, bút và kĩ năng thực địa.

B. Thiết bị xác định hướng, bản đồ, sổ ghi chép, bút.

C. Bảng số liệu, biểu đồ, sơ đồ, sổ ghi chép và bút.

D. Bản đồ trực tuyến, biểu đồ, bút, vở ghi chép, sách.

**Câu 20.** Trong các kích thước của bản đồ hành chính Việt Nam dưới đây, bản đồ nào có tỉ lệ lớn nhất?

A. 35,5 cm x 49 cm. B. 28 cm x 35 cm. C. 15,5 cm x 20 cm. D. 84 cm x 116cm.

**II.Tự luận: (5 điểm)**

**Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.**

**Câu 1 (1,0 điểm)**: Em hãy giới thiệu sơ lược quá trình tiến hoá từ vượn người thành người trên Trái Đất.

**Câu 2 (1,5 điểm):** Các sự kiện dưới đây xảy ra cách năm hiện tại bao nhiêu năm?

- Thục Phán lập ra nước Âu Lạc vào năm 208 TCN.

- Năm 1010, vua Lý Công Uẩn dời đô từ Hoa Lư về Đại La và đổi tên là Thăng Long.

- Năm 1428, Lê Lợi lên ngôi hoàng đế, thành lập nhà Lê sơ.

**Câu 3 (1,0 điểm):** Trình bày khái niệm và độ dài của hệ thống kinh tuyến, vĩ tuyến trên quả Địa Cầu.

**Câu 4 (1,5 điểm):** Trên bản đồ hành chính Việt Nam có tỉ lệ 1: 6.000.000, khoảng cách giữa Thủ đô Hà Nội tới thành phố Vinh (tỉnh Nghệ An) là 5 cm, vậy trên thực tế thành phố đó cách thủ đô Hà Nội bao nhiêu ki-lô-mét?

**--------------------Hết-----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024 - 2025**  **Mã đề: LS&ĐL6- GKI-201** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6**  **Ngày kiểm tra: 29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:**

**Câu 1**. Môn học nào có nhiệm vụ tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển của xã hội loài người từ khi con người xuất hiện trên Trái Đất cho đến ngày nay?

A. Ngữ văn. B. Khoa học tự nhiên. C. Địa lý. D. Lịch sử.

**Câu 2.** Tác giả của câu nói nổi tiếng “Lịch Sử là thầy dạy của cuộc sống” là ai?

A. Đê-mô-crit. B. Hê-ra-crit. C. Xanh-xi-mông. D. Xi-xê-rông.

**Câu 3.** Truyền thuyết “Sơn Tinh - Thủy Tinh” cho biết điều gì về lịch sử của dân tộc ta?

A. Nguồn gốc dân tộc Việt Nam. B. Truyền thống chống giặc ngoại xâm.

C. Truyền thống làm thủy lợi, chống thiên tai. D. Truyền thống nhân đạo, trọng chính nghĩa.

**Câu 4**. Những tấm bia ghi tên người đỗ Tiến sĩ thời xưa ở Văn Miếu (Hà Nội) thuộc loại tư liệu lịch sử nào?

A. Tư liệu chữ viết, truyền miệng. B. Tư liệu truyền miệng.

C. Tư liệu hiện vật. D. Cả tư liệu hiện vật và chữ viết.

**Câu 5**. Dương lịch là loại lịch dựa theo chu kì chuyển động của

A. Trái Đất quanh Mặt Trời. B. Mặt Trăng quanh Trái Đất.

C. Trái Đất quanh trục của nó. D. Mặt Trời quanh Trái Đất.

[**Câu 6.** Theo Công lịch, 1000 năm được gọi là một](https://doctailieu.com/trac-nghiem/theo-cong-lich-1000-nam-duoc-goi-la-mot-c-thien-nien-ki-trac-nghiem-mon-lich-98148)

A. thế kỉ.  B. thập kỉ. C. kỉ nguyên. D. thiên niên kỉ.

**Câu 7.** Tại hang Thẩm Khuyên (Lạng Sơn, Việt Nam), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích nào của Người tối cổ?

A. Công cụ và vũ khí bằng sắt. B. Răng hóa thạch.

C. Bộ xương hóa thạch. D. Công cụ và vũ khí bằng đồng.

**Câu 8.** Tại di chỉ Núi Đọ (Thanh Hóa, Việt Nam), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích nào của Người tối cổ?

A. Công cụ và vũ khí bằng sắt. B. Răng hóa thạch.

C. Bộ xương hóa thạch. D. Công cụ lao động bằng đá. **Câu 9.** Nội dung nào dưới đây **không đúng**khi mô tả về bầy người nguyên thủy?

A. Sống thành từng bầy khoảng vài chục người. B. Có người đứng đầu mỗi bầy người.

C. Nhiều bầy người sống cạnh nhau tạo thành bộ lạc. D. Có sự phân công lao động giữa nam và nữ.

**Câu 10.** Nội dung nào sau đâyđúngkhi mô tả về đời sống tinh thần của người nguyên thủy ở Việt Nam?

A. Làm đồ trang sức từ đất nung, đá, vỏ ốc biển.

B. Dùng tre, gỗ, xương… để làm mũi tên, mũi lao.

C. Mài đá để tạo ra nhiều loại công cụ khác nhau, như: rìu, bôn…

D. Sống trong các hang động, mái đá hoặc các túp lều bằng cỏ khô.

**Câu 11.**Thiết bị học địa lí nào sau đây thuộc thiết bị điện tử?

A. Bản đồ. B. Biểu đồ. C. Tranh, ảnh. D. GPS.

**Câu 12.**Khi học tập ngoài thực địa, chúng ta cần chuẩn bị những vật dụng cần thiết nào sau đây?

A. Biểu đồ, sơ đồ, sách, vở, bút và kĩ năng thực địa.

B. Thiết bị xác định hướng, bản đồ, sổ ghi chép, bút.

C. Bảng số liệu, biểu đồ, sơ đồ, sổ ghi chép và bút.

D. Bản đồ trực tuyến, biểu đồ, bút, vở ghi chép, sách.

**Câu 13.**Ưu điểm lớn nhất của bản đồ địa lí là cho người sử dụng thấy được đặc điểm nào sau đây?

A. Các hoạt động sản xuất nông nghiệp của con người.

B. Tình hình phân bố dân cư và các dịch vụ của con người.

C. Các dạng địa hình, sông ngòi, khí hậu, đất và sinh vật.

D. Sự phân bố cụ thể các đối tượng địa lí trong không gian.

**Câu 14.**Ý nào sau đây **không** đúng khi nói về Biển Chết?

A. Biển Chết thực chất là một dòng sông.

B. Biển Chết là một trong những hồ lạnh nhất thế giới.

C. Biển Chết giáp biên giới Jordan và Israel ở tây nam châu Á.

D. Các động thực vật hầu như không thể sinh tồn ở Biển Chết.

**Câu 15.**  Theo quy ước, đầu phía dưới của kinh tuyến gốc chỉ hướng nào?

A. Nam. B. Đông. C. Bắc. D. Tây.

**Câu 16.** Kinh độ của một điểm là gì?

A. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới cực Bắc.

B. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới cực Nam.

C. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới kinh tuyến gốc.

D. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới vĩ tuyến gốc.

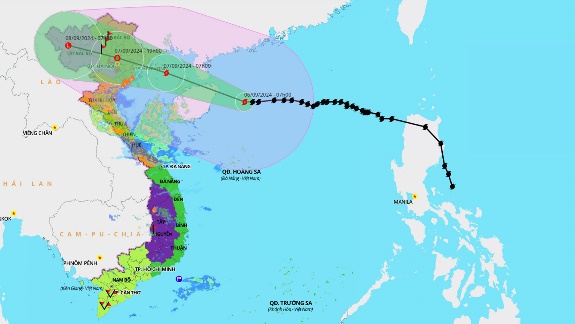
**Câu 17.** Một điểm A nằm trên kinh tuyến 120⁰ thuộc nửa cầu Tây và vĩ tuyến 10⁰ ở phía dưới đường xích đạo. Tọa độ địa lí của điểm A là bao nhiêu?

A. (120⁰Đ; 10⁰N). B. (10⁰N; 120⁰Đ). C. (10⁰N; 120⁰T). D. (10⁰B; 120⁰Đ).

**Câu 18.** Cảng biển  thuộc loại kí hiệu nào?

A. Đường. B. Điểm. C. Hình học. D. Diện tích.

**Câu 19.** Cho bản đồ hướng di chuyển của cơn bão Yagi đổ bộ vào nước ta ngày 7/9/2024.



Hãy cho biết bão Yagi di chuyển vào nước ta theo hướng nào?

A. Tây. B. Đông. C. Bắc. D. Nam.

**Câu 20.** Trong các kích thước của bản đồ hành chính Việt Nam dưới đây, bản đồ nào có tỉ lệ lớn nhất?

A. 35,5 cm x 49 cm. B. 28 cm x 35 cm. C. 15,5 cm x 20 cm. D. 84 cm x 116cm.

**II.Tự luận: (5 điểm)**

**Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.**

**Câu 1 (1,0 điểm)**: Em hãy giới thiệu sơ lược quá trình tiến hoá từ vượn người thành người trên Trái Đất.

**Câu 2 (1,5 điểm):** Các sự kiện dưới đây xảy ra cách năm hiện tại bao nhiêu năm?

- Thục Phán lập ra nước Âu Lạc vào năm 208 TCN.

- Năm 938, Ngô quyền đánh tan quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng.

- Năm 40, Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa ở Hát Môn.

**Câu 3 (1,0 điểm):** Trình bày đặc điểm của hệ thống kinh tuyến, vĩ tuyến trên quả Địa Cầu.

**Câu 4 (1,5 điểm):** Trên bản đồ hành chính Việt Nam có tỉ lệ 1: 5000.000, khoảng cách giữa thủ đô Hà Nội tới Thái Bình là 3,5 cm. Vậy trên thực tế thành phố Thái Bình cách thủ đô Hà Nội bao nhiêu ki-lô-mét?

**--------------------Hết-----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024 - 2025**  **Mã đề: LS&ĐL6- GKI-202** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6**  **Ngày kiểm tra: 29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:**

[**Câu 1.** Theo Công lịch, 1000 năm được gọi là một](https://doctailieu.com/trac-nghiem/theo-cong-lich-1000-nam-duoc-goi-la-mot-c-thien-nien-ki-trac-nghiem-mon-lich-98148)

A. thế kỉ.  B. thập kỉ. C. kỉ nguyên. D. thiên niên kỉ.

**Câu 2.** Tại hang Thẩm Khuyên (Lạng Sơn, Việt Nam), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích nào của Người tối cổ?

A. Công cụ và vũ khí bằng sắt. B. Răng hóa thạch.

C. Bộ xương hóa thạch. D. Công cụ và vũ khí bằng đồng.

**Câu 3.** Tại di chỉ Núi Đọ (Thanh Hóa, Việt Nam), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích nào của Người tối cổ?

A. Công cụ và vũ khí bằng sắt. B. Răng hóa thạch.

C. Bộ xương hóa thạch. D. Công cụ lao động bằng đá. **Câu 4.** Nội dung nào dưới đây **không đúng**khi mô tả về bầy người nguyên thủy?

A. Sống thành từng bầy khoảng vài chục người. B. Có người đứng đầu mỗi bầy người.

C. Nhiều bầy người sống cạnh nhau tạo thành bộ lạc. D. Có sự phân công lao động giữa nam và nữ.

**Câu 5.** Nội dung nào sau đâyđúngkhi mô tả về đời sống tinh thần của người nguyên thủy ở Việt Nam?

A. Làm đồ trang sức từ đất nung, đá, vỏ ốc biển.

B. Dùng tre, gỗ, xương… để làm mũi tên, mũi lao.

C. Mài đá để tạo ra nhiều loại công cụ khác nhau, như: rìu, bôn…

D. Sống trong các hang động, mái đá hoặc các túp lều bằng cỏ khô.

**Câu 6.**Thiết bị học địa lí nào sau đây thuộc thiết bị điện tử?

A. Bản đồ. B. Biểu đồ. C. Tranh, ảnh. D. GPS.

**Câu 7.**Khi học tập ngoài thực địa, chúng ta cần chuẩn bị những vật dụng cần thiết nào sau đây?

A. Biểu đồ, sơ đồ, sách, vở, bút và kĩ năng thực địa.

B. Thiết bị xác định hướng, bản đồ, sổ ghi chép, bút.

C. Bảng số liệu, biểu đồ, sơ đồ, sổ ghi chép và bút.

D. Bản đồ trực tuyến, biểu đồ, bút, vở ghi chép, sách.

**Câu 8.**Ưu điểm lớn nhất của bản đồ địa lí là cho người sử dụng thấy được đặc điểm nào sau đây?

A. Các hoạt động sản xuất nông nghiệp của con người.

B. Tình hình phân bố dân cư và các dịch vụ của con người.

C. Các dạng địa hình, sông ngòi, khí hậu, đất và sinh vật.

D. Sự phân bố cụ thể các đối tượng địa lí trong không gian.

**Câu 9.**Ý nào sau đây **không** đúng khi nói về Biển Chết?

A. Biển Chết thực chất là một dòng sông.

B. Biển Chết là một trong những hồ lạnh nhất thế giới.

C. Biển Chết giáp biên giới Jordan và Israel ở tây nam châu Á.

D. Các động thực vật hầu như không thể sinh tồn ở Biển Chết.

**Câu 10.**  Theo quy ước, đầu phía dưới của kinh tuyến gốc chỉ hướng nào?

A. Nam. B. Đông. C. Bắc. D. Tây.

**Câu 11.** Kinh độ của một điểm là gì?

A. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới cực Bắc.

B. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới cực Nam.

C. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới kinh tuyến gốc.

D. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới vĩ tuyến gốc.

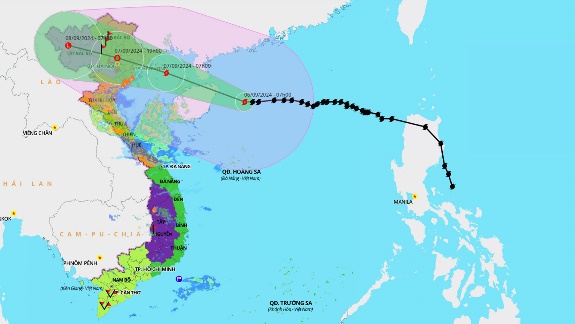
**Câu 12.** Một điểm A nằm trên kinh tuyến 120⁰ thuộc nửa cầu Tây và vĩ tuyến 10⁰ ở phía dưới đường xích đạo. Tọa độ địa lí của điểm A là bao nhiêu?

A. (120⁰Đ; 10⁰N). B. (10⁰N; 120⁰Đ). C. (10⁰N; 120⁰T). D. (10⁰B; 120⁰Đ).

**Câu 13.** Cảng biển  thuộc loại kí hiệu nào?

A. Đường. B. Điểm. C. Hình học. D. Diện tích.

**Câu 14.** Cho bản đồ hướng di chuyển của cơn bão Yagi đổ bộ vào nước ta ngày 7/9/2024.



Hãy cho biết bão Yagi di chuyển vào nước ta theo hướng nào?

A. Tây. B. Đông. C. Bắc. D. Nam.

**Câu 15.** Trong các kích thước của bản đồ hành chính Việt Nam dưới đây, bản đồ nào có tỉ lệ lớn nhất?

A. 35,5 cm x 49 cm. B. 28 cm x 35 cm. C. 15,5 cm x 20 cm. D. 84 cm x 116cm.

**Câu 16**. Môn học nào có nhiệm vụ tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển của xã hội loài người từ khi con người xuất hiện trên Trái Đất cho đến ngày nay?

A. Ngữ văn. B. Khoa học tự nhiên. C. Địa lý. D. Lịch sử.

**Câu 17.** Tác giả của câu nói nổi tiếng “Lịch Sử là thầy dạy của cuộc sống” là ai?

A. Đê-mô-crit. B. Hê-ra-crit. C. Xanh-xi-mông. D. Xi-xê-rông.

**Câu 18.** Truyền thuyết “Sơn Tinh - Thủy Tinh” cho biết điều gì về lịch sử của dân tộc ta?

A. Nguồn gốc dân tộc Việt Nam. B. Truyền thống chống giặc ngoại xâm.

C. Truyền thống làm thủy lợi, chống thiên tai. D. Truyền thống nhân đạo, trọng chính nghĩa.

**Câu 19**. Những tấm bia ghi tên người đỗ Tiến sĩ thời xưa ở Văn Miếu (Hà Nội) thuộc loại tư liệu lịch sử nào?

A. Tư liệu chữ viết, truyền miệng. B. Tư liệu truyền miệng.

C. Tư liệu hiện vật. D. Cả tư liệu hiện vật và chữ viết.

**Câu 20**. Dương lịch là loại lịch dựa theo chu kì chuyển động của

A. Trái Đất quanh Mặt Trời. B. Mặt Trăng quanh Trái Đất.

C. Trái Đất quanh trục của nó. D. Mặt Trời quanh Trái Đất.

**II.Tự luận: (5 điểm)**

**Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.**

**Câu 1 (1,0 điểm)**: Em hãy giới thiệu sơ lược quá trình tiến hoá từ vượn người thành người trên Trái Đất.

**Câu 2 (1,5 điểm):** Các sự kiện dưới đây xảy ra cách năm hiện tại bao nhiêu năm?

- Thục Phán lập ra nước Âu Lạc vào năm 208 TCN.

- Năm 938, Ngô quyền đánh tan quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng.

- Năm 40, Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa ở Hát Môn.

**Câu 3 (1,0 điểm):** Trình bày đặc điểm của hệ thống kinh tuyến, vĩ tuyến trên quả Địa Cầu.

**Câu 4 (1,5 điểm):** Trên bản đồ hành chính Việt Nam có tỉ lệ 1: 5000.000, khoảng cách giữa thủ đô Hà Nội tới Thái Bình là 3,5 cm. Vậy trên thực tế thành phố Thái Bình cách thủ đô Hà Nội bao nhiêu ki-lô-mét?

**--------------------Hết-----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024 - 2025**  **Mã đề: LS&ĐL6- GKI-203** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6**  **Ngày kiểm tra: 29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:**

**Câu 1.**Thiết bị học địa lí nào sau đây thuộc thiết bị điện tử?

A. Bản đồ. B. Biểu đồ. C. Tranh, ảnh. D. GPS.

**Câu 2.**Khi học tập ngoài thực địa, chúng ta cần chuẩn bị những vật dụng cần thiết nào sau đây?

A. Biểu đồ, sơ đồ, sách, vở, bút và kĩ năng thực địa.

B. Thiết bị xác định hướng, bản đồ, sổ ghi chép, bút.

C. Bảng số liệu, biểu đồ, sơ đồ, sổ ghi chép và bút.

D. Bản đồ trực tuyến, biểu đồ, bút, vở ghi chép, sách.

**Câu 3.**Ưu điểm lớn nhất của bản đồ địa lí là cho người sử dụng thấy được đặc điểm nào sau đây?

A. Các hoạt động sản xuất nông nghiệp của con người.

B. Tình hình phân bố dân cư và các dịch vụ của con người.

C. Các dạng địa hình, sông ngòi, khí hậu, đất và sinh vật.

D. Sự phân bố cụ thể các đối tượng địa lí trong không gian.

**Câu 4.**Ý nào sau đây **không** đúng khi nói về Biển Chết?

A. Biển Chết thực chất là một dòng sông.

B. Biển Chết là một trong những hồ lạnh nhất thế giới.

C. Biển Chết giáp biên giới Jordan và Israel ở tây nam châu Á.

D. Các động thực vật hầu như không thể sinh tồn ở Biển Chết.

**Câu 5.**  Theo quy ước, đầu phía dưới của kinh tuyến gốc chỉ hướng nào?

A. Nam. B. Đông. C. Bắc. D. Tây.

**Câu 6.** Kinh độ của một điểm là gì?

A. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới cực Bắc.

B. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới cực Nam.

C. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới kinh tuyến gốc.

D. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới vĩ tuyến gốc.

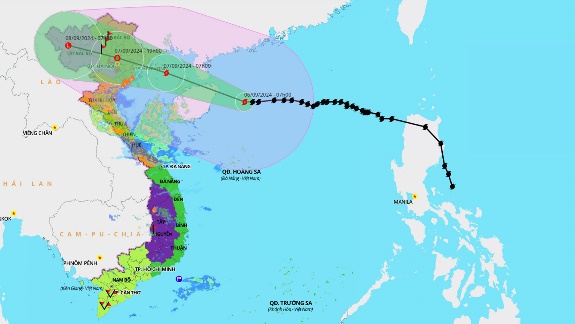
**Câu 7.** Một điểm A nằm trên kinh tuyến 120⁰ thuộc nửa cầu Tây và vĩ tuyến 10⁰ ở phía dưới đường xích đạo. Tọa độ địa lí của điểm A là bao nhiêu?

A. (120⁰Đ; 10⁰N). B. (10⁰N; 120⁰Đ). C. (10⁰N; 120⁰T). D. (10⁰B; 120⁰Đ).

**Câu 8.** Cảng biển  thuộc loại kí hiệu nào?

A. Đường. B. Điểm. C. Hình học. D. Diện tích.

**Câu 9.** Cho bản đồ hướng di chuyển của cơn bão Yagi đổ bộ vào nước ta ngày 7/9/2024.



Hãy cho biết bão Yagi di chuyển vào nước ta theo hướng nào?

A. Tây. B. Đông. C. Bắc. D. Nam.

**Câu 10.** Trong các kích thước của bản đồ hành chính Việt Nam dưới đây, bản đồ nào có tỉ lệ lớn nhất?

A. 35,5 cm x 49 cm. B. 28 cm x 35 cm. C. 15,5 cm x 20 cm. D. 84 cm x 116cm.

**Câu 11**. Môn học nào có nhiệm vụ tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển của xã hội loài người từ khi con người xuất hiện trên Trái Đất cho đến ngày nay?

A. Ngữ văn. B. Khoa học tự nhiên. C. Địa lý. D. Lịch sử.

**Câu 12.** Tác giả của câu nói nổi tiếng “Lịch Sử là thầy dạy của cuộc sống” là ai?

A. Đê-mô-crit. B. Hê-ra-crit. C. Xanh-xi-mông. D. Xi-xê-rông.

**Câu 13.** Truyền thuyết “Sơn Tinh - Thủy Tinh” cho biết điều gì về lịch sử của dân tộc ta?

A. Nguồn gốc dân tộc Việt Nam. B. Truyền thống chống giặc ngoại xâm.

C. Truyền thống làm thủy lợi, chống thiên tai. D. Truyền thống nhân đạo, trọng chính nghĩa.

**Câu 14**. Những tấm bia ghi tên người đỗ Tiến sĩ thời xưa ở Văn Miếu (Hà Nội) thuộc loại tư liệu lịch sử nào?

A. Tư liệu chữ viết, truyền miệng. B. Tư liệu truyền miệng.

C. Tư liệu hiện vật. D. Cả tư liệu hiện vật và chữ viết.

**Câu 15**. Dương lịch là loại lịch dựa theo chu kì chuyển động của

A. Trái Đất quanh Mặt Trời. B. Mặt Trăng quanh Trái Đất.

C. Trái Đất quanh trục của nó. D. Mặt Trời quanh Trái Đất.

[**Câu 16.** Theo Công lịch, 1000 năm được gọi là một](https://doctailieu.com/trac-nghiem/theo-cong-lich-1000-nam-duoc-goi-la-mot-c-thien-nien-ki-trac-nghiem-mon-lich-98148)

A. thế kỉ.  B. thập kỉ. C. kỉ nguyên. D. thiên niên kỉ.

**Câu 17.** Tại hang Thẩm Khuyên (Lạng Sơn, Việt Nam), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích nào của Người tối cổ?

A. Công cụ và vũ khí bằng sắt. B. Răng hóa thạch.

C. Bộ xương hóa thạch. D. Công cụ và vũ khí bằng đồng.

**Câu 18.** Tại di chỉ Núi Đọ (Thanh Hóa, Việt Nam), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích nào của Người tối cổ?

A. Công cụ và vũ khí bằng sắt. B. Răng hóa thạch.

C. Bộ xương hóa thạch. D. Công cụ lao động bằng đá. **Câu 19.** Nội dung nào dưới đây **không đúng**khi mô tả về bầy người nguyên thủy?

A. Sống thành từng bầy khoảng vài chục người. B. Có người đứng đầu mỗi bầy người.

C. Nhiều bầy người sống cạnh nhau tạo thành bộ lạc. D. Có sự phân công lao động giữa nam và nữ.

**Câu 20.** Nội dung nào sau đâyđúngkhi mô tả về đời sống tinh thần của người nguyên thủy ở Việt Nam?

A. Làm đồ trang sức từ đất nung, đá, vỏ ốc biển.

B. Dùng tre, gỗ, xương… để làm mũi tên, mũi lao.

C. Mài đá để tạo ra nhiều loại công cụ khác nhau, như: rìu, bôn…

D. Sống trong các hang động, mái đá hoặc các túp lều bằng cỏ khô.

**II.Tự luận: (5 điểm)**

**Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.**

**Câu 1 (1,0 điểm)**: Em hãy giới thiệu sơ lược quá trình tiến hoá từ vượn người thành người trên Trái Đất.

**Câu 2 (1,5 điểm):** Các sự kiện dưới đây xảy ra cách năm hiện tại bao nhiêu năm?

- Thục Phán lập ra nước Âu Lạc vào năm 208 TCN.

- Năm 938, Ngô quyền đánh tan quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng.

- Năm 40, Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa ở Hát Môn.

**Câu 3 (1,0 điểm):** Trình bày đặc điểm của hệ thống kinh tuyến, vĩ tuyến trên quả Địa Cầu.

**Câu 4 (1,5 điểm):** Trên bản đồ hành chính Việt Nam có tỉ lệ 1: 5000.000, khoảng cách giữa thủ đô Hà Nội tới Thái Bình là 3,5 cm. Vậy trên thực tế thành phố Thái Bình cách thủ đô Hà Nội bao nhiêu ki-lô-mét?

**--------------------Hết-----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024 - 2025**  **Mã đề: LS&ĐL6- GKI-204** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6**  **Ngày kiểm tra: 29/10/2024**  **Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:**

**Câu 1**. Môn học nào có nhiệm vụ tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển của xã hội loài người từ khi con người xuất hiện trên Trái Đất cho đến ngày nay?

A. Ngữ văn. B. Khoa học tự nhiên. C. Địa lý. D. Lịch sử.

[**Câu 2.** Theo Công lịch, 1000 năm được gọi là một](https://doctailieu.com/trac-nghiem/theo-cong-lich-1000-nam-duoc-goi-la-mot-c-thien-nien-ki-trac-nghiem-mon-lich-98148)

A. thế kỉ.  B. thập kỉ. C. kỉ nguyên. D. thiên niên kỉ.

**Câu 3.** Tại hang Thẩm Khuyên (Lạng Sơn, Việt Nam), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích nào của Người tối cổ?

A. Công cụ và vũ khí bằng sắt. B. Răng hóa thạch.

C. Bộ xương hóa thạch. D. Công cụ và vũ khí bằng đồng.

**Câu 4.** Tại di chỉ Núi Đọ (Thanh Hóa, Việt Nam), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích nào của Người tối cổ?

A. Công cụ và vũ khí bằng sắt. B. Răng hóa thạch.

C. Bộ xương hóa thạch. D. Công cụ lao động bằng đá. **Câu 5.** Nội dung nào dưới đây **không đúng**khi mô tả về bầy người nguyên thủy?

A. Sống thành từng bầy khoảng vài chục người. B. Có người đứng đầu mỗi bầy người.

C. Nhiều bầy người sống cạnh nhau tạo thành bộ lạc. D. Có sự phân công lao động giữa nam và nữ.

**Câu 6.** Nội dung nào sau đâyđúngkhi mô tả về đời sống tinh thần của người nguyên thủy ở Việt Nam?

A. Làm đồ trang sức từ đất nung, đá, vỏ ốc biển.

B. Dùng tre, gỗ, xương… để làm mũi tên, mũi lao.

C. Mài đá để tạo ra nhiều loại công cụ khác nhau, như: rìu, bôn…

D. Sống trong các hang động, mái đá hoặc các túp lều bằng cỏ khô.

**Câu 7.**Thiết bị học địa lí nào sau đây thuộc thiết bị điện tử?

A. Bản đồ. B. Biểu đồ. C. Tranh, ảnh. D. GPS.

**Câu 8.**Khi học tập ngoài thực địa, chúng ta cần chuẩn bị những vật dụng cần thiết nào sau đây?

A. Biểu đồ, sơ đồ, sách, vở, bút và kĩ năng thực địa.

B. Thiết bị xác định hướng, bản đồ, sổ ghi chép, bút.

C. Bảng số liệu, biểu đồ, sơ đồ, sổ ghi chép và bút.

D. Bản đồ trực tuyến, biểu đồ, bút, vở ghi chép, sách.

**Câu 9**. Những tấm bia ghi tên người đỗ Tiến sĩ thời xưa ở Văn Miếu (Hà Nội) thuộc loại tư liệu lịch sử nào?

A. Tư liệu chữ viết, truyền miệng. B. Tư liệu truyền miệng.

C. Tư liệu hiện vật. D. Cả tư liệu hiện vật và chữ viết.

**Câu 10**. Dương lịch là loại lịch dựa theo chu kì chuyển động của

A. Trái Đất quanh Mặt Trời. B. Mặt Trăng quanh Trái Đất.

C. Trái Đất quanh trục của nó. D. Mặt Trời quanh Trái Đất.

**Câu 11.**Ưu điểm lớn nhất của bản đồ địa lí là cho người sử dụng thấy được đặc điểm nào sau đây?

A. Các hoạt động sản xuất nông nghiệp của con người.

B. Tình hình phân bố dân cư và các dịch vụ của con người.

C. Các dạng địa hình, sông ngòi, khí hậu, đất và sinh vật.

D. Sự phân bố cụ thể các đối tượng địa lí trong không gian.

**Câu 12.**Ý nào sau đây **không** đúng khi nói về Biển Chết?

A. Biển Chết thực chất là một dòng sông.

B. Biển Chết là một trong những hồ lạnh nhất thế giới.

C. Biển Chết giáp biên giới Jordan và Israel ở tây nam châu Á.

D. Các động thực vật hầu như không thể sinh tồn ở Biển Chết.

**Câu 13.**  Theo quy ước, đầu phía dưới của kinh tuyến gốc chỉ hướng nào?

A. Nam. B. Đông. C. Bắc. D. Tây.

**Câu 14.** Kinh độ của một điểm là gì?

A. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới cực Bắc.

B. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới cực Nam.

C. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới kinh tuyến gốc.

D. Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm đó cho tới vĩ tuyến gốc.

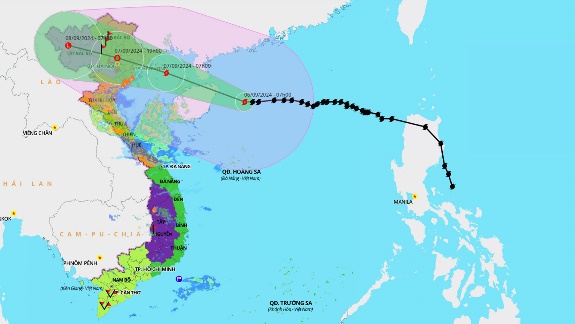
**Câu 15.** Một điểm A nằm trên kinh tuyến 120⁰ thuộc nửa cầu Tây và vĩ tuyến 10⁰ ở phía dưới đường xích đạo. Tọa độ địa lí của điểm A là bao nhiêu?

A. (120⁰Đ; 10⁰N). B. (10⁰N; 120⁰Đ). C. (10⁰N; 120⁰T). D. (10⁰B; 120⁰Đ).

**Câu 16.** Cảng biển  thuộc loại kí hiệu nào?

A. Đường. B. Điểm. C. Hình học. D. Diện tích.

**Câu 17.** Cho bản đồ hướng di chuyển của cơn bão Yagi đổ bộ vào nước ta ngày 7/9/2024.



Hãy cho biết bão Yagi di chuyển vào nước ta theo hướng nào?

A. Tây. B. Đông. C. Bắc. D. Nam.

**Câu 18.** Trong các kích thước của bản đồ hành chính Việt Nam dưới đây, bản đồ nào có tỉ lệ lớn nhất?

A. 35,5 cm x 49 cm. B. 28 cm x 35 cm. C. 15,5 cm x 20 cm. D. 84 cm x 116cm.

**Câu 19.** Tác giả của câu nói nổi tiếng “Lịch Sử là thầy dạy của cuộc sống” là ai?

A. Đê-mô-crit. B. Hê-ra-crit. C. Xanh-xi-mông. D. Xi-xê-rông.

**Câu 20.** Truyền thuyết “Sơn Tinh - Thủy Tinh” cho biết điều gì về lịch sử của dân tộc ta?

A. Nguồn gốc dân tộc Việt Nam. B. Truyền thống chống giặc ngoại xâm.

C. Truyền thống làm thủy lợi, chống thiên tai. D. Truyền thống nhân đạo, trọng chính nghĩa.

**II.Tự luận: (5 điểm)**

**Học sinh viết câu trả lời vào phiếu.**

**Câu 1 (1,0 điểm)**: Em hãy giới thiệu sơ lược quá trình tiến hoá từ vượn người thành người trên Trái Đất.

**Câu 2 (1,5 điểm):** Các sự kiện dưới đây xảy ra cách năm hiện tại bao nhiêu năm?

- Thục Phán lập ra nước Âu Lạc vào năm 208 TCN.

- Năm 938, Ngô quyền đánh tan quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng.

- Năm 40, Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa ở Hát Môn.

**Câu 3 (1,0 điểm):** Trình bày đặc điểm của hệ thống kinh tuyến, vĩ tuyến trên quả Địa Cầu.

**Câu 4 (1,5 điểm):** Trên bản đồ hành chính Việt Nam có tỉ lệ 1: 5000.000, khoảng cách giữa thủ đô Hà Nội tới Thái Bình là 3,5 cm. Vậy trên thực tế thành phố Thái Bình cách thủ đô Hà Nội bao nhiêu ki-lô-mét?

**--------------------Hết-----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2024 - 2025** | **HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6** |

**I. Trắc nghiệm**: Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **101** | D | D | C | D | C | A | B | D | C | A | D | B | D | A | A | C | D | D | A | D |
| **102** | D | C | A | D | B | D | D | D | C | D | C | A | B | A | A | C | B | D | A | D |
| **103** | D | B | A | D | D | D | C | D | C | A | B | D | C | A | D | B | D | A | A | C |
| **104** | D | D | C | D | C | A | D | A | A | C | B | B | A | B | D | C | A | D | B | D |
| **201** | D | D | C | D | A | D | B | D | C | A | D | A | D | A | A | C | C | B | A | D |
| **202** | D | B | D | C | A | D | B | D | A | A | C | C | B | A | D | D | D | C | D | A |
| **203** | D | B | D | A | A | C | C | B | A | D | D | D | C | D | A | D | B | D | C | A |
| **204** | D | D | B | D | C | A | D | D | D | A | D | A | A | C | C | B | A | D | D | C |

**II. Tự luận:**

**ĐỀ 101 – 102 – 103 – 104**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Số điểm** |
| **1**  **(1,0đ)** | **Sơ lược quá trình tiến hoá từ vượn người thành người trên Trái Đất.**  - Cách đây khoảng 5 đến 6 triệu năm, đã có một loài Vượn người sinh sống. Từ loài Vượn người, một nhánh đã phát triển lên thành Người tối cổ.  - Trải qua quá trình tiến hóa, khoảng 4 triệu năm trước đến khoảng 15 vạn năm thì Người tối cổ biến thành Người tinh khôn. | **0,5**  **0,5** |
| **2**  **(1,5đ)** | **Các sự kiện cách ngày nay số năm là:**  - Thục Phán lập ra nước Âu Lạc vào năm 208 TCN: 208 + 2024 = 2232  - Năm 1010, vua Lý Công Uẩn dời đô từ Hoa Lư về Đại La: 2024 - 1010 =1014  - Năm 1428, Lê Lợi lên ngôi hoàng đế, thành lập nhà Lê sơ: 2024 - 1428 = 596 | **0,5**  **0,5**  **0,5** |
| **3**  **(1,0đ)** | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Đặc điểm** | **Kinh tuyến** | **Vĩ tuyến** | | **Khái niệm** | - Là nửa đường tròn nối 2 cực trên bề mặt quả Địa Cầu. | - Là vòng tròn bao quanh quả Địa Cầu và vuông góc với kinh tuyến | | **Độ dài** | - Các đường kinh tuyến bằng nhau. | - Các đường vĩ tuyến nhỏ dần từ xích đạo về 2 cực | | **0,5**  **0,5** |
| **4**  **(1,5đ)** | Bản đồ hành chính có tỉ lệ 1:6.000 000 nghĩa là:  1cm trên bản đồ bằng 6.000.000cm ngoài thực tế  Vậy thực tế thành phố Vinh cách thủ đô Hà Nội là  5 x 6000000 = 30.000.000cm  Đổi 30.000.000 cm = 300 km | **0,5**  **0,5**  **0,5** |

**ĐỀ 201 – 202 – 203 – 204**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Số điểm** |
| **1**  **(1đ)** | **Sơ lược quá trình tiến hoá từ vượn người thành người trên Trái Đất.**  - Cách đây khoảng 5 đến 6 triệu năm, đã có một loài Vượn người sinh sống. Từ loài Vượn người, một nhánh đã phát triển lên thành Người tối cổ.  - Trải qua quá trình tiến hóa, khoảng 4 triệu năm trước đến khoảng 15 vạn năm thì Người tối cổ biến thành Người tinh khôn | **0,5**  **0,5** |
| **2**  **(1.5đ)** | **Các sự kiện cách ngày nay số năm là:**  - Thục Phán lập ra nước Âu Lạc vào năm 208 TCN: 208 + 2024 = 2232  - Năm 938, Ngô quyền đánh tan quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng: 2024 – 938 = 1086  - Năm 40, hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa ở Hát Môn. 2024 – 40 = 1984 | **0,5**  **0,5**  **0,5** |
| **3**  **(1đ)** | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Đặc điểm** | **Kinh tuyến** | **Vĩ tuyến** | | **Khái niệm** | - Là nửa đường tròn nối 2 cực trên bề mặt quả Địa Cầu. | - Là vòng tròn bao quanh quả Địa Cầu và vuông góc với kinh tuyến | | **Độ dài** | - Các đường kinh tuyến bằng nhau. | - Các đường vĩ tuyến nhỏ dần từ xích đạo về 2 cực | | **0,5**  **0,5** |
| **4**  **(1,5đ)** | Bản đồ hành chính có tỉ lệ 1:5.000 000 nghĩa là:  1cm trên bản đồ bằng 5.000.000cm ngoài thực tế  Vậy thực tế thành phố Thái Bình cách thủ đô Hà Nội số km là  3,5 x 5000000 = 17.500.000 cm  Đổi 17.500.000 cm = 750 km | **0,5**  **0,5**  **0,5** |

**BGH NHÓM CM**

**Dương Thị Tám Nguyễn Thị Thu Huyền Nguyễn Thị Bích**